TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- HUẾ** **THÀNH PHỐ HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **113**/2026/HS-ST
Ngày: 06/5/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Đoàn Thị Thanh Nhàn.

- Bà Nguyễn Thị Kim Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Vân, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1-Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Huế tham gia phiên tòa: Ông Đinh Thanh Tâm, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1-Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2026; Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 69/2026/TB-TA ngày 16/4/2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Anh H (tên gọi khác: L); Số CCCD: 046202001803; Sinh ngày 17/7/2002, tại thành phố H; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: 31/2/42 Đ, phường T, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Anh H1, sinh năm: 1973; Con bà: Võ Thị L1, sinh năm: 1975; Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ, con: Chưa cóTiền án, tiền sự: Không;

Qúa trình nhân thân:

- Ngày 14/3/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (cũ) tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 47/2019/HS-ST). Bị cáo đã chấp hành xong.

- Ngày 28/12/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (cũ) tuyên phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội "Cố ý gây thương tích" (Bản án số 282/2021/HS-ST). Bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị khởi tố bắt tạm giam từ ngày 05/9/2025 cho đến nay tại Phân trại tạm giam H, cơ sở 2. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Thị Lệ H2 (tên gọi khác: Không có) Số CCCD: 046302011855; Sinh ngày: 09/7/2002, tại thành phố H; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: 2 Đ, phường T, thành phố H; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Trọng C, sinh năm: 1973; Con bà: Thân Thị T, sinh năm: 1972; Anh chị em ruột có 02người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Chồng: Phạm H3, sinh năm: 2001 (đã ly hôn); Con: Có 01 người con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 02/9/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Thị Thanh T1 (tên gọi khác: X) Số CCCD: 046303009301; Sinh ngày: 05/6/2003, tại thành phố H; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: 1 B, phường P, thành phố H; Nghề nghiệp: Thợ cắt tóc; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T2, sinh năm: 1974; Con bà: Nguyễn Thị P, sinh năm: 1973; Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Chồng: Võ Công Q, sinh năm: 1999; Con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2021, nhỏ sinh năm: 2022; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 02/9/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Lê Thị Phương A, sinh năm: 1997; Địa chỉ: 3 H, phường V, thành phố H; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn N, sinh năm: 2000; Địa chỉ: 1 Đ, phường T, thành phố H; có mặt.

- Anh Nguyễn Trần Nhật Q1, sinh năm: 1997; Địa chỉ: 7 D, phường A, thành phố H; vắng mặt.

- Em Trần Đình Minh T3, sinh năm: 2008; Đị chỉ: 9 L, phường T, thành phố H;văng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của em Trần Đình M T3: Ông Trần Đình T4, sinh năm: 1975; Địa chỉ: 9 L, phường T, thành phố H; vắng mặt.

- Bà Trần Thị Diệu H4, sinh năm: 1969; Địa chỉ: 9 L, phường T, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 27/4/2025 Nguyễn Anh H đi chơi cùng với Hoàng Thị Lệ H2, Nguyễn Thị Thanh T1 và Nguyễn Trần Nhật Q1 (sinh năm 1997, trú tại 7 D, phường A, thành phố H). Quá trình đi với nhau H kể cho H2, T1, Q1, về việc giữa H và chị Lê Thị Phương A (sinh năm 1997, trú tại 3 H, phường V, thành phố H) có mâu thuẫn với nhau và đang hẹn gặp nhau để nói chuyện, rồi H rủ cả nhóm đi gặp chị A để nói chuyện thì tất cả đồng ý. Sau đó, cả nhóm đi đến quán C1 ở A T, phường T, thành phố H (quán của chị A) thì H gặp anh Nguyễn Văn N, sinh năm 2000, trú tại 1 Đ, phường T, thành phố H (bạn của chị A) đang đứng trước quán nên cả nhóm dừng xe lại, H một mình đi bộ đến để nói chuyện với anh N thì xảy ra mâu thuẫn, N dùng mũ bảo hiểm đánh H 02 cái vào người, H lấy dây thắt lưng bằng da đánh trả lại N. Thấy H bị đánh nên Q1, H2, T1, cùng chạy đến dùng tay, chân, mũ bảo hiểm đánh N, một lúc sau thì Q1 can ngăn mọi người ra rồi Q1 bỏ đi về trước.

Sau đó, H và anh N tiếp tục có lời qua tiếng lại rồi lao vào đánh nhau và ôm nhau giằng co. Lúc này, chị A đến, thấy H và N đang giằng co thì dùng mũ bảo hiểm đánh vào người H, H cũng dùng dây thắt lưng bằng da có chiều dài khoảng 120 cm, một đầu bằng kim loại có kích thước (5 x 3,5) cm đánh vào mặt của Phương A một cái gây thương tích. H2 thấy H bị đánh nên xông đến dùng mũ bảo hiểm đánh 03 cái vào mặt của chị A gây thương tích, thấy chị A bị chảy máu nên H2 bỏ đi ra ngoài. H và anh N tiếp tục lao vào đánh nhau thì chị A đi đến dùng mũ bảo hiểm tiếp tục đánh vào H, thấy vậy T1 đến dùng tay đẩy chị A ra rồi vật ngã xuống đường, dùng chân đạp vào vùng thân trên của chị A 02 cái, H2 cũng chạy đến dùng mũ bảo hiểm đánh khoảng 4 cái vào vùng đầu của chị A, gây thương tích.

Trong lúc H và anh N đang giằng co thì Trần Đình Minh T3, sinh năm 2008, trú tại 9 L, phường T, thành phố H (là bạn của N) đến, thấy N bị đánh nên đã lấy 01 cái cờ lê bằng kim loại lao đến đánh 01 cái vào lưng bên trái của H và dùng chân đạp vào chân của H một cái rồi bỏ đi về. Sau đó, được mọi người can ngăn nên tất cả ra về.

Hậu quả: chị Lê Thị Phương A, Nguyễn Anh H, Nguyễn Văn N đều bị thương tích phải đi điều trị tại bệnh viện.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) cây cờ lê bằng kim loại, bên ngoài có ghi dòng chữ "VETT" một đầu là hình tròn, một đầu là hình hộp mất một cạnh có kích thước (0,30 x 0,025) cm; vỏ nhựa màu trắng và màu đen kích thước (0,40 x 0,45) mét; 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng hình lưỡi trai bằng nhựa kích thước (0,19 x 0,27 x 0,10) mét; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen bằng nhựa gãy vỡ hoàn toàn, bên ngoài ghi chữ "Vespa" kích thước (0,19 x 0,27 x 0,10) mét; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen hình lưỡi trai bằng nhựa bên ngoài ghi chữ "Nike" bị gãy hoàn toàn, kích thước (0,24 x 0,14) mét.

Đối với 01 chiếc thắt lưng bằng da của Nguyễn Anh H, có chiều dài khoảng 120 cm, một đầu bằng kim loại có kích thước (5 x 3,5) cm, sau khi sự việc xảy ra

do đã bị đứt nên Nguyễn Anh H đã vứt bỏ nên không thu giữ được.

Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ để phục vụ quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Bản Kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số: 238/25/KLTTCT ngày 03/6/2025 của Trung tâm giám định y khoa - Pháp y thành phố H kết luận về thương tích của Lê Thị Phương A như sau: ... Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Thị Phương A tại thời điểm giám định là 19% (mười chín phần trăm).

- Vật gây, cơ chế hình thành thương tích: các tổn thương trên cơ thể phù hợp do vật tày có cạnh tác động.

- Các vị trí tổn thương trên cơ thể không phải vùng trọng yếu, đã điều trị ổn định không gây ảnh hưởng đến tính mạng.

Bản Kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số: 237/25/KLTTCT ngày 02/6/2025 của Trung tâm giám định y khoa - Pháp y thành phố H kết luận về thương tích của Nguyễn Anh H như sau: ... Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Anh H tại thời điểm giám định là 7% (Bảy phần trăm).

- Vật gây, cơ chế hình thành thương tích: các tổn thương trên cơ thể phù hợp do vật tày tác động.

- Các vị trí tổn thương trên cơ thể không phải vùng trọng yếu, đã điều trị ổn định không gây ảnh hưởng đến tính mạng.

Bản Kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số: 239/25/KLTTCT ngày 02/6/2025 của Trung tâm giám định y khoa - Pháp y thành phố H kết luận về thương tích của Nguyễn Văn N như sau: ... Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn N tại thời điểm giám định là 1% (Một phần trăm).

- Vật gây cơ chế hình thành thương tích: các tổn thương trên phù hợp do vật tày có cạnh tác động.

- Vị trí tổn thương trên cơ thể là tổn thương phẩm mềm nông, không phải vùng trọng yếu, không gây nguy hiểm đến tính mạng.

Ngày 20/6/2025 chị Lê Thị Phương A, đã viết đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Nguyễn Anh H, Hoàng Thị Lệ H2, Nguyễn Thị Thanh T5.

Ngày 16/6/2025 anh Nguyễn Văn N, đã viết đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Nguyễn Anh H, Hoàng Thị Lệ H2, Nguyễn Thị Thanh T5, Nguyễn Trần Nhật Q1.

Ngày 23/6/2025 Nguyễn Anh H đã viết đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Nguyễn Văn N, Lê Thị Phương A, Trần Đình Minh T3.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị Phương A yêu cầu Nguyễn Anh H, Nguyễn Thị Thanh T1, Hoàng Thị Lệ H2, phải bồi thường thiệt hại về dân sự với tổng số tiền 50.000.000 đồng. Hiện các bị cáo H, H2, T1 đã bồi thường được số tiền 25.000.000 đồng; chị A đã viết đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo H, H2, T1; anh Nguyễn Văn N không yêu cầu bồi thường về dân sự và đã

viết đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho H, H2, T1, Q1.

Nguyễn Anh H yêu cầu Nguyễn Văn N, Lê Thị Phương A, Trần Đình Minh T3, phải bồi thường về dân sự với tổng số tiền 25.000.000 đồng. Hiện, N, T3, chị A đã bồi thường đủ số tiền 25.000.00 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 112/CT-VKSKV1 ngày 11 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Huế đã truy tố các bị cáo Nguyễn Anh H, Hoàng Thị Lệ H2, Nguyễn Thị Thanh T1 về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 1- Huế giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh H, Hoàng Thị Lệ H2, Nguyễn Thị Thanh T1 phạm tội "Cố ý gây thương tích". Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/9/2025.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Lệ H2 từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T1 từ từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 mnăm 06

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy:

-01 (một) cây cờ lê bằng kim loại, bên ngoài có ghi dòng chữ "VETT" một đầu là hình tròn, một đầu là hình hộp mất một cạnh có kích thước (0,30 x 0,025) cm; vỏ nhựa màu trắng và màu đen kích thước (0,40 x 0,45) mét; 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng hình lưỡi trai bằng nhựa kích thước (0,19 x 0,27 x 0,10) mét; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen bằng nhựa gãy vỡ hoàn toàn, bên ngoài ghi chữ "Vespa" kích thước (0,19 x 0,27 x 0,10) mét; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen hình lưỡi trai bằng nhựa bên ngoài ghi chữ "Nike" bị gãy hoàn toàn, kích thước (0,24 x 0,14) mét.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị hại là chị Lê Thị Phương A yêu cầu các bị cáo Nguyễn Anh H bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo

Hoàng Thị Lệ H2 bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thị Thanh T1 bồi thường số tiền 5.000.000 đồng. Và các bị cáo đã bồi thường cho bị hại chị Lê Thị Phương A tại phiên tòa hôm nay nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí Hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy rằng: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình: Khoảng 17 giờ ngày 27/4/2025, tại trước số nhà A đường T, phường T, thành phố H; do có mâu thuẫn với nhau nên Nguyễn Anh H, Hoàng Thị Lệ H2, Nguyễn Thị Thanh T1 đã có hành vi thống nhất cùng nhau dùng dây thắt lưng, mũ bảo hiểm là hung khí nguy hiểm và dùng tay chân đánh chị Lê Thị Phương A, làm chị A bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 19% (Mười chín phần trăm). Do đó, Nguyễn Anh H, Hoàng Thị Lệ H2, Nguyễn Thị Thanh T1 phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trên của mình. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Huế truy tố các bị cáo Nguyễn Anh H, Hoàng Thị Lệ H2, Nguyễn Thị Thanh T1 về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Các bị cáo Hoàng Thị Lệ H2 và Nguyễn Thị Thanh T1 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Nguyễn Anh H có nhân thân xấu, hai lần bị xử lý hình sự trong đó có một lần xử lý hình sự về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, không có sự bàn bạc cấu kết chặt chẽ. Xét vai trò của từng bị cáo thấy rằng, bị cáo Nguyễn Anh H là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác thực hiện hành vi gây thương tích cho chị A và chính bị cáo là người trực tiếp dùng thắt lưng đánh vào mặt chị A gây thương tích nên bị cáo Nguyễn Anh H phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất với vai trò là người khởi xướng và người thực hành. Bị cáo Hoàng Thị Lệ H2

là người dùng mũ bảo hiểm đánh chị A nhiều lần nên bị cáo Hoàng Thị Lệ H2 phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò người thực hành, bị cáo Nguyễn Thị Thanh T1 dùng tay đẩy chị A ra rồi vật ngã xuống đường, dùng chân đạp vào vùng thân trên của chị A hai cái nên bị cáo Nguyễn Thị Thanh T1 phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò là người thực hành.

Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự địa phương, gây mất trật tự trị an trong khu vực dân cư. Đối với bị cáo Nguyễn Anh H là người có nhân thân xấu, bị cáo có vai trò cao nhất trong vụ án, là người khởi xướng và người thực hành. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Huế mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo Nguyễn Anh H không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cũng đã tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại cho bị hại, đồng thời bị hại cũng có một phần lỗi và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ những phân tích trên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt thì cũng đủ tác dụng trừng trị, răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Hoàng Thị Lệ H2 và Nguyễn Thị Thanh T1, các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo cũng đã tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại cho bị hại, đồng thời bị hại cũng có một phần lỗi và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy, có đủ căn cứ để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo là cũng đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 túi niêm phong bên trong có chứa 01 (một) cây cờ lê bằng kim loại, bên ngoài có ghi dòng chữ "VETT" một đầu là hình tròn, một đầu là hình hộp bị khuyết một cạnh có kích thước (0,30 x 0,025) cm, bên ngoài có chữ ký của ĐTV Trương Như T6, Trần Đình Minh T3 và 3 dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố H; 01 thùng giấy niêm phong kín, bên trong chứa: vỏ nhựa màu trắng

và màu đen kích thước (0,40 x 0,45) m; 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng hình lưỡi trai bằng nhựa kích thước (0,19 x 0,27 x 0,10) m; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen bằng nhựa gãy vỡ hoàn toàn, bên ngoài ghi chữ "Vespa" kích thước (0,19 x 0,27 x 0,10) mét; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen hình lưỡi trai bằng nhựa bên ngoài ghi chữ "Nike" bị gãy hoàn toàn, kích thước (0,24 x 0,14) m. Bên ngoài thùng giấy có 02 chữ ký của ĐTV Trương Như T6, Phạm Quốc K và 04 dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố H đây là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại là chị Lê Thị Phương A yêu cầu bị cáo Nguyễn Anh H phải tiếp tục bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo Hoàng Thị Lệ H2 tiếp tục bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thị Thanh T1 tiếp tục bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, hiện nay các bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại Lê Thị Phương A và tại phiên tòa hôm nay chị Lê Thị Phương A không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí Hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H **01 (một) năm 09 (chín) tháng tù,** thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/9/2025.

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Lệ H2 phạm tội"Cố ý gây thương tích"

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Lê H5 **01 (một) năm 03 tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **02 năm 06 tháng**, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Thị Lệ H2 cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh T1 phạm tội"Cố ý gây thương tích"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T1 **01 (một) năm 03 tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **02 năm 06 tháng**, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thanh T1 cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tuyên xử, Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 túi niêm phong bên trong có chứa 01 (một) cây cờ lê bằng kim loại, bên ngoài có ghi dòng chữ "VETT" một đầu là hình tròn, một đầu là hình hộp bị khuyết một cạnh có kích thước (0,30 x 0,025) cm, bên ngoài có chữ ký của ĐTV Trương Như T6, Trần Đình Minh T3 và 3 dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố H.

- 01 thùng giấy niêm phong kín, bên trong chứa: vỏ nhựa màu trắng và màu đen kích thước (0,40 x 0,45) m; 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng hình lưỡi trai bằng nhựa kích thước (0,19 x 0,27 x 0,10) m; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen bằng nhựa gãy vỡ hoàn toàn, bên ngoài ghi chữ "Vespa" kích thước (0,19 x 0,27 x 0,10) mét; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen hình lưỡi trai bằng nhựa bên ngoài ghi chữ "Nike" bị gãy hoàn toàn, kích thước (0,24 x 0,14) m. Bên ngoài thùng giấy có 02 chữ ký của ĐTV Trương Như T6, Phạm Quốc K và 04 dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố H.

Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu vật chứng ngày 20 tháng 04 năm 2026 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- Huế.

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị

quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và qản lý về án phí lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Anh H, Hoàng Thị Lệ H2, Nguyễn Thị Thanh T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan(anh N) có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Huế
-VKSND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 1-Huế;
- Cơ quan CSĐT Công an tp Huế;
- Phòng PV06 Công an tp Huế;
- Trại tạm giam Công an tp Huế;
- Phòng THADS khu vực 1-Huế;
- Các bị cáo;
- Bị hại,
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hương Lan